

Bản án số: 49/2022/HS-ST

Ngày: 24 - 8 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đặng Minh Tuấn

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đặng Bắc.

2. Ông Đồng Quang Sơn.

Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Mai Loan – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà:
Ông Nông Anh Vượng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm, thụ L3 số 39/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2022 bằng hình thức trực tuyến, trong đó điểm cầu trung tâm tại Trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, 01 điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên đối với các bị cáo:

1. Tạ Đình M, tên gọi khác: Không có; sinh ngày 31/8/1976; Nơi đăng ký HKTT: Xóm Ng, xã HCh, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Tr độ học vấn 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Tạ Đình Qu1; con bà Phạm Thị B1; có vợ là Trần Thị Lan, có 03 con chung; Tiền án: Không.

Tiền sự: Tại quyết định số 263 ngày 29/9/2021 của UBND xã HCh, huyện PB quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã đối với Tạ Đình M về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”.

Nhân thân:

- Tại bản án số 14 ngày 21/4/2009 của TAND thị xã SC, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Tạ Đình M 24 tháng tù cho hưởng án treo, 48 tháng thử thách, về tội “Đánh bạc”.

- Tại quyết định số 83 ngày 10/3/2014 của Công an huyện PB xử phạt Tạ Đình M Cảnh cáo về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Tại bản án số 55/2022/HSST ngày 30/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện PB, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

- Ngày 21/01/2022 Tạ Đình M bị Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Nguyên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0046223 với số tiền 3.000.000 đồng về hành “*Không giao nộp vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ*”.

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2021. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. (có mặt)

2. Hoàng Văn N; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 25 tháng 5 năm 1986; Nơi cư trú: Xóm TA, xã PTh, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Tr độ học vấn: Lớp 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Hoàng Văn Th1 và bà Nguyễn Thị N1; có vợ là Triệu Thị Th2, Sinh năm 1987; có 01 con chung sinh năm 2007; Tiền sự: Không

- Tiền án: (01) Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 37 ngày 21/5/2015 của Tòa án nhân dân huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Hoàng Văn N 07 năm tù về tội “*Cướp tài sản*”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/02/2021, chưa được xóa án tích.

- Nhân thân: Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 24 ngày 29/3/2007 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xử phạt Hoàng Văn N 03 năm tù cho hưởng án treo, 04 năm thử thách về tội “*Cướp tài sản*”. Bị cáo đã chấp hành xong bản án.

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2021. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. (có mặt)

Người bào chữa cho các bị cáo:

Luật sư Nguyễn Bùi H, Văn phòng luật sư SM– Đoàn Luật sư tỉnh Thái Nguyên, bào chữa cho bị cáo Tạ Đình M. (có mặt)

Luật sư Nguyễn Ngọc Th2, Văn phòng luật sư AT – Đoàn Luật sư tỉnh Thái Nguyên, bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn N. (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Tạ Đình Th, sinh năm 1999, (có mặt)

Nơi cư trú: Xóm Ng, xã HCh, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên ***Người chứng kiến:***

1. Chị Nguyễn Thị Gi, sinh năm 1984, (có mặt)

Nơi cư trú: Xóm Ng, xã HCh, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên.

2. Ông Nguyễn Văn Ng1, sinh năm 1964. (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ dân phố U, phường TL, thành phố SC, tỉnh Thái Nguyên.

3. Ông Nguyễn Viết Tr, sinh năm 1975, (vắng mặt)

Nơi cư trú: Xóm Ch, xã HCh, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên.

4. Ông Nguyễn Phi Kh, sinh năm 1963, (có mặt)

Nơi cư trú: Xóm Ng, xã HCh, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên.

5. Ông Nguyễn Viết B, sinh năm 1958, (vắng mặt)

Nơi cư trú: Xóm S, xã HCh, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên.

Người tham gia tố tụng khác: Đồng chí Phạm Văn K– Cán bộ dẫn giải Trại tạm giam, Công an tỉnh Thái Nguyên. (có mặt tại điểm cầu Trại tạm giam)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 15 phút ngày 17/12/2021 Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Nguyên nhận được tin báo có 01 nam giới đang đứng ở khu vực gần cổng Trường cao đẳng công nghiệp VĐthuộc Tổ dân phố U, phường TL, thành phố SC, tỉnh Thái Nguyên có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tiến hành kiểm tra, người này khai họ tên là: Hoàng Văn N, sinh năm 1986, trú ở xóm TA, xã PTh, PY, Thái Nguyên, N khai nhận đang cất giấu ma túy trên người và tự giao nộp: Tại túi áo khoác trái đang mặc có 01 túi nilon màu xanh trong chứa 186 viên nén màu hồng, 01 túi nilon màu hồng trong chứa 189 viên nén màu hồng, 01 túi nilon màu trắng trong chứa cục chất tinh thể màu trắng, N khai là ma túy mục đích để bán (Niêm phong bì ký hiệu A). Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn tạm giữ của N 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone lắp số thuê bao 0979.143.866, 01 căn cước công dân mang tên Hoàng Văn N. Cơ quan điều tra đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đưa N về Cơ quan điều tra để điều tra làm rõ. Tại Cơ quan điều tra N khai nhận số ma túy nêu trên là mua của Tạ Đình M, sinh năm 1976, trú ở xóm Ng, xã HCh, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên.

Cùng ngày Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp nơi ở của Hoàng Văn N tại xóm TA, xã PTh, PY, Thái Nguyên: Không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Hồi 17 giờ 15 phút cùng ngày, Cơ quan điều tra phát hiện, bắt quả tang Tạ Đình M tại xóm Đông, xã HCh, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên, M khai nhận đang cất giấu ma túy trên người, thu giữ: Trong túi áo khoác phải đang mặc 01 túi nilon màu trắng trong chứa 19 viên nén màu hồng, 01 túi nilon màu trắng trong chứa chất tinh thể màu trắng, 01 túi nilon màu trắng trong chứa 01 viên nén màu xanh và mảnh viên nén màu xanh, 01 gói giấy bạc trong chứa chất bột màu trắng (Niêm phong bì ký hiệu M). Ngoài ra Cơ quan điều tra còn tạm giữ của M các đồ vật, tài sản khác liên quan, đồng thời lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đưa Tạ Đình M về Cơ quan điều tra để điều tra làm rõ.

Ngày 17/12/2021 Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp nơi ở của Tạ Đình M tại xóm Ng, xã HCh, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên, thu giữ: Trong két sắt đặt trong phòng ngủ của M có 01 túi nilon màu trắng trong chứa chất tinh thể màu trắng, 01 gói giấy bạc màu vàng trong chứa chất tinh thể màu trắng (Niêm phong bì ký hiệu K). Ngoài ra Cơ quan điều tra còn tạm giữ các vật chứng, đồ vật tài sản khác như: 01 khóa số 8, 23 vỏ túi nilon, 02 cân điện tử, 03 viên đạn, 06 khẩu súng, 01 bộ phận súng.

Mở niêm phong 04 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung, Nokia, Iphone tạm giữ của các bị cáo, kết quả: Các bị cáo đã sử dụng số thuê bao 0979.143.866, 0976.218.565 để liên lạc trong việc mua bán trái phép chất ma túy.

Tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng và lấy mẫu gửi giám định đối với số viên nén, chất tinh thể, chất bột thu giữ của Hoàng Văn N, Tạ Đình M, kết quả:

Mở niêm phong A: Trong có 375 viên nén màu hồng, cân xác định khối lượng được 36,87 gam, lấy 0,47 gam làm mẫu gửi giám định (Ký hiệu A1), còn lại niêm phong lưu kho. Cục chất tinh thể màu trắng có khối lượng 4,97 gam, lấy 0,43 gam làm mẫu gửi giám định (Ký hiệu A3), còn lại niêm phong lưu kho.

Mở niêm phong M: Trong có 19 viên nén màu hồng, cân xác định khối lượng được 1,83 gam, lấy 0,44 gam làm mẫu gửi giám định (Ký hiệu M1), còn lại niêm phong lưu kho. Các cục chất tinh thể màu trắng có khối lượng 2,08 gam, lấy 0,37 gam làm mẫu gửi giám định (Ký hiệu M3), còn lại niêm phong lưu kho. 01 viên nén màu xanh và các mảnh viên nén màu xanh, cân xác định khối lượng được 0,84 gam, lấy tất cả làm mẫu gửi giám định (Ký hiệu M5). Các cục chất bột màu trắng, cân xác định khối lượng được 0,45 gam, lấy tất cả làm mẫu gửi giám định (Ký hiệu M6).

Mở niêm phong K: Các cục chất tinh thể màu trắng trong túi nilon màu trắng có khối lượng 0,46 gam, lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định (Ký hiệu M7). Các cục chất tinh thể màu trắng trong gói giấy bạc màu vàng có khối lượng 2,33 gam, lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định (Ký hiệu M8).

Tại Bản kết luận giám định chất ma túy số **51** ngày 25/12/2021 và số **47** ngày 24/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Mẫu viên nén màu hồng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng thu giữ ban đầu là 36,87 gam. Mẫu tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu A3 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng thu giữ ban đầu là 4,97 gam.

Mẫu các viên nén màu hồng trong phong bì ký hiệu M1 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng gửi giám định là 0,44 gam, khối lượng thu giữ ban đầu là 1,83 gam. Mẫu các cục chất tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu M3 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng gửi giám định là 0,37 gam, khối lượng thu giữ ban đầu là 2,08 gam. Mẫu viên nén màu xanh và các mảnh viên nén màu xanh trong phong bì ký hiệu M5 gửi giám định là chất ma túy, loại MDMA, khối lượng là 0,84 gam. Mẫu các cục chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu M6 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,45 gam. Mẫu các cục chất tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu M7 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,46 gam. Mẫu các cục chất tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu M8 gửi giám định không xác định được là chất gì, khối lượng 2,33 gam.

Kết luận giám định số **9456** ngày 07/01/2022 và số **519** ngày 18/02/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Các cục chất tinh thể màu trắng (mẫu ký hiệu M8) gửi giám định là ma túy, loại Heroine và Methamphetamine (Lượng Heroine và Methamphetamine trong mẫu rất nhỏ). Hàm lượng Heroine trong mẫu gửi giám định là 0,08%. Lượng Methamphetamine trong mẫu rất nhỏ. Không thể xác định được hàm lượng Methamphetamine và khối lượng Methamphetamine trong mẫu gửi giám định.

Quá trình điều tra làm rõ hành vi phạm tội của các bị cáo như sau: Do là người thường xuyên sử dụng chất ma túy, không có việc làm nên Tạ Đình M đã đi mua ma túy về mục đích để bán kiếm lời và vừa để sử dụng cho bản thân. Ngày 27/11/2021 M đến khu vực thuộc huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang gặp người nam giới tên T3 (Không rõ họ, tên đệm, địa chỉ cụ thể) và mua của người này số ma túy gồm: 01 túi nilon trong có 19 viên ma túy tổng hợp hồng phiến; 01 túi nilon bên trong chứa ma túy tổng hợp dạng đá; 01 túi nilon bên trong chứa 01 viên nén và các mảnh viên nén ma túy tổng hợp thuốc lắc; 01 gói giấy bạc bên trong chứa ma túy Heroine; 01 túi nilon bên trong chứa ma túy tổng hợp dạng đá và 01 gói giấy bạc bên trong chứa phôi cay hết số tiền 700.000 đồng, sau đó đem về nơi ở của mình tại xóm Ng, xã HCh, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên cất giấu (số phôi cay M khai sử dụng để trộn vào các loại ma túy khác nhằm tăng khối lượng để bán). Đến khoảng 17 giờ ngày 17/12/2021, M cất giấu tại túi áo khoác bên phải của mình số ma túy gồm: 3,91 gam Methamphetamine, 0,84 gam MDMA, 0,45 gam Heroine rồi điều khiển xe ô tô Biển kiểm soát 29U- 3388 đến khu vực xóm Đông, xã HCh, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên để bán số ma túy nêu trên, khi chưa kịp bán thì M bị Cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện bắt giữ thu toàn bộ vật chứng. Số ma túy còn lại, Cơ quan điều tra tiếp tục thu giữ khi khám xét là 0,46 gam Methamphetamine, 2,33 gam ma túy loại Heroine và Methamphetamine.

Ngoài ra trước đó, khoảng 18 giờ 00 phút ngày 16/12/2021 Hoàng Văn N điện thoại cho Tạ Đình M đặt mua 02 túi ma túy tổng hợp hồng phiến và 01 túi ma túy tổng hợp dạng đá, với giá là 14.000.000 đồng, M đồng ý và hẹn khi nào có ma túy sẽ thông báo lại sau. Đến 21 giờ cùng ngày M điện thoại cho N thông báo đã có ma túy hẹn đến khu vực ngã ba Nam Tiến, PY, Thái Nguyên để hai bên trực tiếp mua bán ma túy, N đã chuyển khoản cho M số tiền 9.000.000 đồng vào số tài khoản 0977670907 ngân hàng Quân đội (MB Bank) tên chủ tài khoản DO ANH HOANG LY, số tiền còn lại 5.000.000 đồng hẹn khi nào bán được ma túy sẽ thanh toán nốt. Sau đó M đã đến khu vực ngã ba Nam Tiến, PY, Thái Nguyên gặp 01 người nam giới tên là L3 (Không rõ họ, tên đệm, địa chỉ cụ thể) mua của người này 02 túi ma túy tổng hợp hồng phiến và 01 túi ma túy tổng hợp dạng đá, hết số tiền 11.000.000 đồng. Đến 22 giờ cùng ngày tại địa điểm đã thỏa thuận với N, M giao cho N 02 túi ma túy tổng hợp hồng phiến và 01 túi ma túy tổng hợp dạng đá (Tổng khối lượng là 41,84 gam ma túy loại Methamphetamine) rồi bỏ đi. Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 17/12/2021, N cất giấu số ma túy đã mua được trên người đến khu vực gần cổng trường Cao đẳng Công nghiệp VĐ thuộc Tổ dân phố U, phường TL, thành phố SC, tỉnh Thái Nguyên để tìm nơi tiêu thụ, chưa tiêu thụ thì bị Cơ quan Công an kiểm tra phát hiện, bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu trên.

Trong quá trình điều tra, ngoài vật chứng là ma túy, 23 vỏ túi nilon, 02 chiếc cân điện tử, 02 chiếc điện thoại (nhãn hiệu Iphone lắp số thuê bao 0979.143.866 và nhãn hiệu Samsung lắp 02 số thuê bao: 0976.218.565, 0972.755.768). Cơ quan điều tra còn tạm giữ 02 điện thoại di động (nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen, Iphone vỏ màu trắng, không lắp số thuê bao), 01 căn cước

công dân mang tên Hoàng Văn N, 01 giấy phép lái xe mang tên Tạ Đình M, 01 ví giả da màu đen.

Chiếc xe ô tô nhãn hiệu Mercedes Biển kiểm soát 29U- 3388, Cơ quan điều tra đã tạm giữ của Tạ Đình M, qua điều tra xác định đăng ký xe là của Phan Hoàng Ng5, sinh năm 1967, trú ở số X, phường Htr, HK, Hà Nội. Tháng 3/2021 ông Ng5 chuyển nhượng chiếc xe cho Tạ Đình Th, sinh năm 1999, trú ở xóm Ng, xã HCh, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên quản lý, sử dụng, Th chưa làm thủ tục sang tên. Ngày 16/12/2021, Th cho Tạ Đình M mượn xe, sau đó M sử dụng chiếc xe vào hành vi phạm tội.

Tại bản cáo trạng số 51/CT – VKS-P1, ngày 23/6/2022 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Tạ Đình M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự; truy tố Hoàng Văn N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Phản luận tội tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Tạ Đình M và Hoàng Văn N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” .

Về hình phạt:

- Căn cứ điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Tạ Đình M từ 16 đến 17 năm tù. Phạt bổ sung bị cáo từ 10 đến 15 triệu đồng sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt 36 (ba mươi sáu) tháng tù của bản án số 55/2022/HSST ngày 30/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện PB, tỉnh Thái Nguyên; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 bản án.

- Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Hoàng Văn N từ 16 đến 17 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 12 bì niêm phong ký hiệu: A1, A3, M1, M3, M5, M5, M7, A2, A4, M2, M4 và 01 niêm phong ký hiệu: 519/C09(TT2), bên trong chứa ma túy và mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 cân điện tử nhãn hiệu POCKET SCALE; 01 cân điện tử nhãn hiệu KITCHEN SCANLE; 09 vỏ túi nilon, kích thước 15 x 10 x 2,5cm; 07 vỏ túi nilon màu hồng và 07 vỏ túi nilon màu xanh kích thước 9,75 x 7,3cm; 01 ví giả da màu đen.

- Tạm giữ 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia và Iphone màu trắng thu giữ của bị cáo M để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xanh (của bị cáo N) và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung (của bị cáo M) để sung quỹ Nhà nước.

- Trả lại cho anh Tạ Đình Th 01 xe ô tô nhãn hiệu Mercedes, màu sơn đen, BKS 29U – 3388.

- Trả lại cho Tạ Đình M: 01 giấy phép lái xe số AF 046025, mang tên Tạ Đình M;

- Trả lại cho Hoàng Văn N: 01 Căn cước công dân số 019086007485 mang tên Hoàng Văn N.

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc bị cáo M phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo N được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, các bị cáo không tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát.

Luật sư bào chữa cho bị cáo M xác định việc truy tố đối với bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, nhưng về hình phạt Viện kiểm sát đề nghị là nặng, Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, đã ăn năn hối cải. Đề nghị cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cho các bị cáo được hưởng mức án từ 15 đến 16 năm tù.

Luật sư bào chữa cho bị cáo N xác định việc truy tố đối với bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, nhưng về hình phạt Viện kiểm sát đề nghị là nặng, Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, đã ăn năn hối cải, bị cáo tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong việc phát hiện tội phạm nên đề nghị cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, tạo điều kiện cho bị cáo sớm được trở về, đồng thời miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo vì bị cáo thuộc hộ nghèo.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình khởi tố vụ án, điều tra, truy tố và xét xử, điều tra viên, kiểm sát viên và người bào chữa đã thực hiện đúng thẩm quyền, Tr tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, Luật sư và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đảm bảo hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Do hám lời, nên trong khoảng từ cuối tháng 11/2021 đến ngày 16/12/2021 Tạ Đình M đã mua của người không quen biết các loại ma túy gồm: 46,21 gam Methamphetamine; 0,84 gam MDMA; 0,45 gam Heroine; 2,33 gam Heroine và Methamphetamine mang nhà cất giấu với mục đích để bán.

Ngày 16/12/2021 M đã bán cho Hoàng Văn N 41,84 gam ma túy loại Methamphetamine, với giá tiền là 14.000.000 đồng, N đem số ma túy này đi tiêu thụ thì bị Cơ quan điều tra bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Ngày 17/12/2021 Tạ Đình M đang mang số ma túy là 3,91 gam Methamphetamine, 0,84 gam MDMA, 0,45 gam Heroine đến khu vực xóm Đông, xã HCh, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên để bán, chưa kịp bán thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện thu giữ vật chứng. Số ma túy còn lại, Cơ quan điều tra tiếp tục thu giữ khi khám xét nơi ở của M là 0,46 gam Methamphetamine, 2,33 gam ma túy loại Heroine và Methamphetamine.

Tổng khối lượng chất ma túy Tạ Đình M mua bán trái phép là: 46,21 gam Methamphetamine; 0,84 gam MDMA; 0,45 gam Heroine; 2,33 gam Heroine và Methamphetamine (tổng cộng là **49,83** gam); Tổng khối lượng chất ma túy Hoàng Văn N mua bán trái phép là: **41,84** gam Methamphetamine.

Với hành vi nêu trên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên truy tố đối với bị cáo Tạ Đình M về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Hoàng Văn N về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung Điều 251 Bộ luật hình sự:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm:

a,...

b, Methamphetamine...có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam;”

h, Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương ứng với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”

[3]. Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, làm phát

sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương, vì vậy cần phải được xử lý bằng pháp luật hình sự, buộc các bị cáo phải cách ly xã hội để cải tạo, giáo dục các bị cáo đồng thời răn đe, phòng chống tội phạm chung.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo Tạ Đình M không có tiền án, có 01 tiền sự, bị cáo có nhân thân rất xấu. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tại bản án số 55/2022/HSST ngày 30/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện PB, tỉnh Thái Nguyên xử phạt bị cáo Tạ Đình M 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”, bản án đã có hiệu lực pháp luật. Căn cứ Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 bản án.

Bị cáo Hoàng Văn N có 01 tiền án, phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, bị cáo không có tiền sự nhưng có nhân thân xấu. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là tái phạm nguy hiểm.

Đề nghị của đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận. Đề nghị của các vị Luật sư, Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

[5]. Vật chứng vụ án: Số ma túy thu giữ của bị cáo được niêm phong theo quy định, bên trong chứa ma túy và mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 cân điện tử nhãn hiệu POCKET SCALE; 01 cân điện tử nhãn hiệu KITCHEN SCANLE; 09 vỏ túi nilon, kích thước 15 x 10 x 2,5cm; 07 vỏ túi nilon màu hồng và 07 vỏ túi nilon màu xanh kích thước 9,75 x 7,3cm; 01 ví giả da màu đen cần tịch thu tiêu hủy.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 02 chiếc điện thoại di động (Iphone màu xanh của bị cáo N; Samsung màu trắng của bị cáo M) do các bị cáo sử dụng liên lạc mua bán ma túy.

- Tạm giữ 02 chiếc điện thoại di động để đảm bảo thi hành án cho bị cáo M.

- Đối với 01 giấy phép lái xe số AF 046025, mang tên Tạ Đình M và 01 Căn cước công dân số 019086007485 mang tên Hoàng Văn N không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên trả lại cho các bị cáo quản lý.

- Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Mercedes, màu sơn đen, BKS 29U – 3388, Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là anh Tạ Đình Th cho M mượn nhưng anh Th không biết việc M sử dụng chiếc xe để đi mua bán ma túy, anh Th

không liên quan đến hành vi phạm tội của M nên trả lại chiếc cho cho anh Th quản lý, sử dụng.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo phạm tội vì mục đích lợi nhuận, vì vậy cần phải phạt bổ sung một khoản tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, bị cáo Hoàng Văn N thuộc diện hộ nghèo nên miễn án hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7]. Bị cáo Tạ Đình M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Hoàng Văn N thuộc diện hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8]. Về nguồn gốc ma túy, Tạ Đình M khai mua của 02 người nam giới tên T3, L3 (Không rõ họ, tên đệm, địa chỉ), do M không biết rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể của những người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xác minh làm rõ.

Đối với số tài khoản 0977670907 của Đỗ Anh Hoàng L, sinh năm 1990, trú xóm TX 5, xã TrTh, PY, Thái Nguyên (là số tài khoản N chuyển tiền mua ma túy cho M). Cơ quan điều tra đã triệu tập đối với L, nhưng hiện L vắng mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Về số vật chứng là 01 khóa số 8, 03 viên đạn, 06 khẩu súng, 01 bộ phận súng, thu giữ của Tạ Đình M. Qua giám định có 01 khẩu súng, 03 viên đạn thuộc vũ khí quân dụng, Cơ quan điều tra đã chuyển số vật chứng kèm hồ sơ, tài liệu liên quan đến Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên để điều tra theo thẩm quyền. Đối với số vật chứng không thuộc vũ khí quân dụng, ngày 21/01/2022 Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Nguyên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, xử phạt Tạ Đình M số tiền 3.000.000 đồng về hành vi “Không giao nộp vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ”.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Các bị cáo Tạ Đình M và Hoàng Văn N phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

1. Về hình phạt:

1.1. Áp dụng điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Tạ Đình M 17 (mười bảy) năm tù. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000đ (mười triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt 36 (ba mươi sáu) tháng tù của bản án số 55/2022/HSST ngày 30/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện PB, tỉnh Thái Nguyên; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 bản án là 20 (hai mươi) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2021.

1.2. Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Hoàng Văn N 17

(mười bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2021. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

1.3. Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, quyết định tạm giam các bị cáo Tạ Đình M, Hoàng Văn N 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- **Tịch thu tiêu hủy:** 01 (Một) niêm phong ký hiệu **A1** trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Nguyễn Minh Thanh, Phan Thanh Huy và 03 hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi có 0,370 gam mẫu hoàn lại sau giám định; 01 (Một) niêm phong ký hiệu **A3** trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Nguyễn Minh Thanh, Phan Thanh Huy và 03 hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi có 0,330 gam mẫu hoàn lại sau giám định; 01 (Một) niêm phong ký hiệu **M1** trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Trần Đức Thủy, Phan Thanh Huy và 03 hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi có 0,315 gam mẫu hoàn lại sau giám định; 01 (Một) niêm phong ký hiệu **M3** trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Trần Đức Thủy, Phan Thanh Huy và 03 hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi có 0,283 gam mẫu hoàn lại sau giám định; 01 (Một) niêm phong ký hiệu **M5** trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Trần Đức Thủy, Phan Thanh Huy và 03 hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi có 0,669 gam mẫu hoàn lại sau giám định; 01 (Một) niêm phong ký hiệu **M6** trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Trần Đức Thủy, Phan Thanh Huy và 03 hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi có 0,432 gam mẫu hoàn lại sau giám định; 01 (Một) niêm phong ký hiệu **M7** trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Trần Đức Thủy, Phan Thanh Huy và 03 hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi có 0,359 gam mẫu hoàn lại sau giám định; 01 (Một) niêm phong ký hiệu **A2** trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Hoàng Văn N và các thành phần tham gia và 03 hình dấu tròn của Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi có 36,40 gam lưu kho; 01 (Một) niêm phong ký hiệu **A4** trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Hoàng Văn N và các thành phần tham gia và 03 hình dấu tròn của Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi có 4,54 gam lưu kho.

+ 01 (Một) niêm phong ký hiệu **M2** trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Tạ Đình M và các thành phần tham gia và 03 hình dấu tròn của Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi có 1,39 gam (= 14 viên nén màu hồng) lưu kho.

+ 01 (Một) niêm phong ký hiệu **M4** trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Tạ Đình M và các thành phần tham gia và 03 hình dấu tròn của Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi có 1,71 gam lưu kho.

+ 01 (Một) ví giả da màu đen; 09 (Chín) vỏ túi nilon đều có kích thước 15x10x2,5cm; 07 (Bảy) vỏ túi nilon màu hồng và 07 (Bảy) vỏ túi nilon màu xanh đều có kích thước 9,75x7,3cm; 01 (Một) cân điện tử nhãn hiệu POCKET SCALE; 01 (Một) cân điện tử nhãn hiệu KITCHEN SCALE.

+ 01 (Một) niêm phong ký hiệu **519/C09(TT2)** trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Đỗ Thị Hiếu, Phan Thanh Huy và 05 hình dấu tròn của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an là mẫu hoàn lại sau giám định.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, vỏ màu trắng, giữa màn hình có viết xước Ng1, máy cũ, đã qua sử dụng, số IMEI: 354505/62/338861/8;

+ 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, vỏ màu xanh, cũ, đã qua sử dụng, số IMEI: 353953100097263.

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo Tạ Đình M:

+ 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu đen, thùng màn hình, đã qua sử dụng, số IMEI lần lượt là: 356940113431636 và 356940118431631;

+ 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, vỏ màu trắng, số sêri: C8QVWFMTJC6H.

- Trả lại cho Hoàng Văn N: 01 (Một) CCCD số: 019086007485 mang tên Hoàng Văn N.

- Trả lại cho Tạ Đình M: 01 (Một) giấy phép lái xe số: AF046025 mang tên Tạ Đình M.

- Trả lại cho Tạ Đình Th: 01 (Một) xe ô tô nhãn hiệu Mercedes, màu sơn đen, BKS: 29U-3388, số máy: 31644525, số khung: 399974, xe đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 68, ngày 24 tháng 6 năm 2022 giữa Công an tỉnh Thái Nguyên với Cục THADS tỉnh Thái Nguyên).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Bị cáo Tạ Đình M phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Văn N.

Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC; TANDCC; Sở tư pháp;
- VKSNDCC; VKSND tỉnh TN;
- Công an tỉnh TN; Trại tạm giam;
- Cục THADS tỉnh;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Minh Tuấn

